TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2026/QĐST-DS	*Điện Biên, ngày 04 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2026 về việc nguyên đơn và bị đơn thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2026/TLST- DS, ngày 02 tháng 7 năm 2026 và ngày 22/8/2026, Tòa án nhận được văn bản trình bày ý kiến của ông Phạm Văn X – người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với toàn bộ nội dung nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận tại biên bản hòa giải thành ngày 21/8/2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc H, sinh năm: 1990, địa chỉ: Số nhà 284, tổ 6, phường M, tỉnh Điện Biên. Số căn cước công dân 011090000593, cấp ngày 13/4/2021.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Vũ Thị N, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Số nhà 154, tổ dân phố T, phường Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Ông Võ Chí H, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Tổ 7, phường M, tỉnh Điện Biên. Số căn cước công dân 052079028397 ngày cấp 27/7/2022.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn X. Hiện trú tại: số nhà 258, tổ 2, phường Đ, tỉnh Điện Biên. Số căn cước công dân 0110900005850, cấp ngày 13/4/2021.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự cùng thống nhất đến ngày 21/8/2026 giữa ông Trần Ngọc H, ông Phạm Văn X và ông Võ Chí H chỉ có duy nhất một khoản nợ được ghi trong "Giấy biên nhận tiền ngày 30/12/2022" có nội dung ông Võ Chí H vay của ông Trần Ngọc H 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng).

Các đương sự cùng thống nhất đến ngày 21/8/2026 ông Võ Chí H còn nợ ông Trần Ngọc H số tiền gốc là: 116.300.000 đồng (Một trăm mười sáu triệu ba trăm nghìn đồng) và số tiền lãi chưa trả là: 83.700.000 đồng (Tám mươi ba triệu bảy trăm nghìn đồng).Tổng số tiền ông H phải trả cho ông H là 200.000.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên cho đến khi thi hành án xong, ông H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận là 12%./ năm.

- Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí, các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết vụ án trước khi mở phiên tòa thì pH chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Các đương sự thống nhất nguyên đơn ông Trần Ngọc H và bị đơn ông Võ Chí H mỗi người chịu 50% án phí giá ngạch theo quy định của pháp luật. Do đó, ông H và ông H mỗi người pH chịu số tiền án phí giá ngạch như sau: [200.000.000đ x5%] x50%]:2 =2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ông Trần Ngọc H đã nộp tạm ứng án phí là 10.000.000đ theo biên lai nộp tạm ứng số 0000004 ngày 02/7/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên. Khấu trừ 2.500.000đ số tiền án phí ông H pH chịu, ông H được trả lại 7.500.000đ tiền tạm ứng án phí.

Ông Võ Chí H phải chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 72 của Luật thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật thi hành án dân sự 2025.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga